

Thơ

Viên Linh

Mộng du

*Chiều rơi với mốt ưu tư
Tay xương đá mặn thân gù núi cao
Trong tôi niên cổ rì rào
Hồn không phách nhẹ mộng nào trôi qua*

*Năm năm mòn mỏi quê nhà
Thời gian nổi bóng còn ta đứng chờ
Tay dài viễn mộng quanh co
Canh trâu bóng đợi bây giờ bóng đi*

*Ngủ còn quên khép đôi mi
Xương da những bọt phân ly tiếp dài
Sáng rồi tắt bóng tương lai
Thôi xong tuổi trẻ thôi hoài mộng em.
(Hóa Thân)*

Cúc Hoa

*Ngồi ôm gói hạc canh dài
Sáng hung ta thấy bụi ngoài xác khô
Đứng ôm vóc hạc gầy gò
Quanh ta bỗng lẫn sương mù nghìn năm.
(Hóa Thân)*

Dương thế

*Thôi em cỡi đó ưu phiền
Anh xin thân thể kiếm miền truy hoan
Ngón này chỉ lạc nhân gian
Luân lưu kiếp mọn còn tham dục đời*

*Kiếp về trả lại thân ôi
Đêm nay hóa tượng thành ngôi đứng chờ
Tượng này lệ nhỏ tay thưa
Sầu tôi dương thế còn chưa đủ buồn.
(Hóa Thân)*

Dấu tích

*Lệ tôi dấu tích tôi mòn
Lên cao tiếng biển xưa dôn ngón tay
Xuống rồi queo ngả nào đây
Quán thưa buồn tạt bụi đầy ghé con
Ra rồi dốc đá chon von
Trông trường giang rộng nghĩ còn quanh co
Thôi qua con lộ sương mù
Hồn im nghe chiếc xe đò về không.
(Hóa Thân)*

Ký ức

*Băng đi từng ấy năm
Bây giờ trông lại mặt
Về đây nằm khóc than*

*Thôi em ơi hạnh phúc
Thôi thời gian lỗi lầm
Sống ngoài hai mươi tuổi
Đêm đêm mơ hồi xuân*

Tay vót mòn nển đỏ

*Da kéo dần nếp nhăn
Đêm coi sao mù mịt
Khi không vùi cười khan*

*Băng đi từng ấy năm
Đời chờ dài rét mướt
Coi xe về nhớ em
Càng nghĩ càng thương tiếc.
(Hóa Thân)*

Những lời vĩnh biệt của nàng

*Tôi ngỡ lời chào tất cả anh em
Rồi trở về đêm đi rất muộn màng
Một người con gái đứng trông thành phố
Sợi tóc dài rơi xuống cánh tay*

*Tôi cúi lượm ngậm ngang môi rồi khóc
Làm con chim tha cọng rác khô
Rũ cánh tay về hiên ngôi xóm
Đêm muộn màng đêm hãy xót thương*

*Tôi đi trên những bước chân buồn
Qua tuổi đời rồi qua một bến kia
Bóng cây xếp hàng coi cột điện
Trong lòng khô từng miếng sắt non
Mẫu than tro kẹt trong kẽ tay gầy nọ
Là mặt trời cô đơn chết giữa hàng cây*

*Đốm thuốc lập lòe trên đôi môi buồn nọ
Là lời ca em tôi vẫn kiếm tìm*

*Mây xuống thấp cây còn những tấm hương
Trời rã thành bụi tàn rơi lặng lẽ*

*Rồi lụi dần trong đó cùng em.
(Hóa Thân)*

Tư tưởng

*Tôi ngồi quán nhỏ
Ngóng tàu đi qua
Bến xe ngựa cũ
Năm dài biên khu*

*Cây sấu chín đỏ
Dăm ngành trơ vơ
Trăm năm rét mướt
Ngày trôi ơ hồ*

*Nhớ chằng nhớ chằng
Xưa kia buồn thế
Nói chi bây giờ*

*Tôi ngồi quán nhỏ
Con tàu băng qua
Tiếng chân ngựa gỗ
Xong rồi êm ru.
(Hóa Thân)*

Một nhánh sông

*Chiều về trên một nhánh sông
Bên tôi con nước đỏ lòng quanh co
Nước loang dưới đáy trời dờ
Buồn tôi thánh thót trên lò nhân sinh.
Tôi sôi bộ ngực ái tình
Tan thân địa ngục biến hình dương gian
Tôi tan vôi vôi tôi tan
Bay trên cái sóng mối hàn âm ty
Củ tôi đây củi tứ chi
Đốt lên sưởi ấm từng khuya với người
Chiều về trong một cánh dơi
Bên tôi bóng xám bay trời âm u
Mắt vàng khép muôn trời thu
Hồn tôi chập choạng cái mù nẻo xa
Tôi nghiêng một bóng chiều già
Soi trong tâm trí ngôi nhà tịch liêu*

*Tôi yêu vôi vôi tôi yêu
Ôm chưa đầy ngực bấy nhiêu mộng tàn
Chiều về thân ngại truy hoan
Nghe trên giá sách bụi vàng dâm thư
Đêm nay ngọn lửa chân chờ
Bên tôi trời đất từ từ quên quên
(Thủy Mộ Quan)*

Cõi đời tôi

*Chiều nay tôi tỉnh hay mê
Ở đây hay đó mới về hay đi
Đời nay tôi lỡ xuân thì
Soi gương lệch mặt khác gì nhân gian.
Mưa gieo theo mái buồn vàng
Nhân sinh những bóng điêu tàn nghiêng nghiêng.
Chiều nay tôi đó ưu phiền
Ngón tay dài ngắn đất liền biển khơi
Sông tôi này chết như tôi
Thịt xương của quý xui đời gian tham.
Mưa gieo, trăm giọt xô đàn
Xuân thu cuộn cuộn tiếng hàn kêu lên.
Giờ đây hình thảng bóng nghiêng
Ban đêm tránh sáng ngày kiêng mặt trời
Ở đời địa phủ cho tôi
Về đâu kẻ lạ, đứng ngòi loanh quanh.
Mưa gieo tâm trí tan tành
Chiều nay con thú soi hình tưởng ai.*

(Thủy Mộ Quan)

Viên Linh

Đợi Mãi, Giọt Sương, Mai Thôn Viên Linh

*Đợi mãi nàng không thấy hiện lên
Ở đâu về gặp hơi hồ tiên
Muông nương thảo dã cầm tinh nữ
Cửa ngõ trắng mờ mộng thiếu em.*

*Nhà học đêm mưa mộng thấy nàng
Thân ngà lỏng lộng mở từng trang
Cái yêu ẩn mật trong lòng ấm
Một giọt sương chìm giữa chấm son.*

*Người đến Mai thôn trọ một đêm
Được cùng Mai nữ ngủ chung mền
Sáng ra chỉ thấy nằm trên cỏ
Và một cành mai trắng ở bên.*

(Đoạn 66, 67, 68 trang 34-35, Thủy Mộ Quan, 1982)

TRANG THƠ VIÊN LINH

- [Đêm Trường](#)
- [Sinh Nhật](#)
- [Thơ Bệnh](#)
- [Yêu](#)
- [Biên Niên Vô Độ](#)
- [Sinh Thời](#)
- [Đầu Thai](#)
- [Trên Tàu Hỏa Paris - Frankfurt](#)
- [Lầu Chuông](#)
- [Cảm Ơn](#)
- [Vịnh Đinh Hùng](#)
- [Vọng Ý Thời Gian](#)
- [Ẩn Mật](#)
- [Lục bát Viên Linh](#)
- [Vườn Nhân Loại](#)
- [Gọi Hồn](#)
- [Hình Nhân](#)
- [Giả Sống](#)

[Những Bài Cúc Hoa \(khoihanh.com\)](#)

[Thiên Địa Ca \(damau.org\)](#)

[Thơ trích từ thi phẩm Hóa Thân và Thủy Mộ Quan \(vinhhao.info\)](#)

:: **Đêm Trường**

Nhớ em rồi Cúc Hoa xưa
Đêm nay dưới ngói trời mưa tầm tã

Nhớ em vèo cái thu âm
Hồn theo bóng ngoại phân thân chín từng.

Nhớ em ly rượu còn lưng
So đôi đũa một cười bùng con say
Phải anh rồi phải anh đây
Bữa cơm hai bóng một ngày phần dương.

Nhớ anh chưa Cúc mắt vàng
Cúc xanh mi Cúc biếc hương trái tim
Cúc đen đầu đỏ Cúc mềm
Vùi anh trong bụng Cúc hiền như dao.

Năm năm đời trú mái sầu
Thời gian phai nhạt những màu yêu đương
Nhớ em lần lửa chiếu giường
Đêm nay lại một đêm trường như xưa.



:: Sinh Nhật

Hôm nay năm tận, Sài Gòn
Tôi nghe khiếp hãi tâm hồn già nua
Giật mình con quỷ ban trưa
Tiếc mùa hoan lạc hái chưa đủ hời.

Hôm nay trời đất có tôi
Trên ba mươi tuổi làm người lãng quên
Xuân hồng, một góc thiếu niên
Năm năm mê mãi những miền hoài nghi.

Trên ba mươi tuổi ù lý
Đêm về kéo cửa ngày đi kiếm mình

Cảnh đời, một cõi u minh
Cảnh tôi thấp thoáng bóng hình những ai.

U mê hết tháng năm dài
Chân trong lối kiệt hồn ngoài bến không
Hôm nay năm tận, bàng hoàng
Giục thêm tiệc rượu ngòm ngoàm đĩa vui.

Nhìn ra cảnh cõi, riêng tôi
Trong hiên viễn phố thấy đời buồn lây.



:: Thơ Bệnh

Lúc này hình đất tượng cây
Đời ta như nước chảy đầy bãi xa
Chiều rồi lòng mở không ra
Mênh mông trong ngực mùa hoa hải tần.

Khói um kín mộng thanh tân
Hình ta sụp đổ mấy lần trong gương
Bên kia bóng vội lên đường
Đằng sau mặt thủy trùng dương sóng đời.

Nước xa cuộn cuộn ra khơi
Sâu trong tâm thể có đôi giọt gần
Bãi sầu trời ngập đến chân
Dương gian la lún nửa thân còn gì.

Chiều nay mưa dưới Âm Ty
Ta nghe kiếp trước thăm thì hỏi han.



:: Yêu

Hôm nay anh thấy em rồi
Một bông hoa muện trên đồi xanh non.
Yêu em, yêu những cái còn
Yêu luôn cái đã hao mòn từ xưa.
Yêu từ thời đại hoang sơ
Yêu sang man dại, yêu chờ u mê
Yêu đi chẳng ngại yêu về
Yêu em
Như thế
Lời thề
Ma vương
Yêu em trời có một phương
Vườn sau, Ngõ trước, Bên đường,
Dưới hoa
Yêu em
Vô định là nhà
Yêu em
Yêu những cái là của em.

Đêm qua anh hỏi ngọn đèn
Từ đây trăng có tới miền thủy dương
Đèn soi hai ngả yêu thương
Trăng kia chỉ rọi nửa đường u minh.
Nửa này trôi nổi phù sinh
Nửa kia chìm đắm mối tình hoài mong
Lại đây anh hỏi chuyện lòng
Đã bao sương khói vào trong mắt này.
Sương rằng khói đã mù bay
Khói rằng sương đã phủ đầy biển dâu.
Cho anh đôi mắt bồ câu
Tâm tư Hợp Phố / Mối sầu Đồng Đăng

Cho anh êm ái giọng vàng
Dáng đi chân sóc điệu nằm mèo ương.
Cho anh dòng lệ u buồn
Nhỏ to tiếng gọi ngoan tròn lời xin.
Cho anh em nhé lòng tin.

(Khởi Hành số 161 tháng 3.2010)



:: Biên Niên Vô Độ

Khởi từ hiện tại
Qua bao kỷ nguyên
Nghìn thu nhìn lại
Cõi người vô biên.

Dưới đèn một bóng
Tấc lòng thanh niên
Cổ kim mấy độ
Lên đường xuân xanh.
Bóng câu cửa sổ
Hiên đời mong manh.

Khởi từ hiện tại
Ngược đường xuân thu
Trăm năm tìm lại
Đâu thần linh xưa?

Lỡ một sân ga
Đổi một con tàu
Cá ra hải đảo
Chim vào hang sâu.
Một hồn miếu cổ
Hương lửa bay cao
Một thân tượng đổ

Trôi về mai sau
Chốn nào Hợp Phố
Nơi nào Doanh châu
Uống ly thuốc độc
Ta lìa xa nhau
Hắt hiu mái lá
Sầm sập mưa mau
Bến bờ quạnh quẽ
Bao la sóng sầu.

Yêu em tan tác
Mối tình Sông Ngâu
Quỉ thần chung bến
Đội đá thiên lao
Nhang tàn anh thấp
Câu kinh nguyện cầu
Bay lên hương khói
Gọi người thiên thâu.
Hồn không quốc độ
Thuyền em chốn nào.
Utopia Utopia
Utopia Utopia.
Quê nhà ta đâu? (2006)

(Khởi Hành số 169 tháng 11.2010)



:: Sinh Thời

Tôi nhìn thấy tôi đi
Đúng giờ chuông báo chết
Tay mang theo vốn đời
Tôi từ đây khánh kiệt

Kẻ vắng mặt hôm nay
Lúc sinh thời có đó
Tuy dấu vết mỗi ngày
Phai nét cùng bia mộ

Ai cúi xuống nhìn tôi
Chân tay như dã thú
Địa phủ cũng làm người
Lìa đời tôi vẫn sợ

Sống như loài bò sát
Nhìn lệch hướng thiên đường
Niềm vui kia dấu thấp
Nhưng lưng vốn nằm ngang

Vậy mỗi khối thịt xương
Mấy linh hồn ẩn trú

Chuông lễ đã reo inh
Hồn cúi và thân lú

[Tôi vừa kể quăng đời
Một người khi đã chết
Nhưng có khác gì tôi
Khác gì anh đối lốt.] (Sài gòn 1960)

Khởi Hành số 162, Tháng 4.2010)



:: Đầu Thai

Sớm nay trả lại ưu phiền
Đời ta đã nhẹ trăm miền hợp tan
Xuân hồng chỉ đỏ ngời đan
Lưới thưa giăng một trần gian đứng chờ
Đừng khô sợi chỉ đừng khô
Trăm năm sống vội ngựa thồ xe bon
Ngón này chỉ nọ đan luôn
Lưới ơi mau rộng thân buồn sắp rơi.

Sớm nay trả lại ơn đời
hâu canh bụi phủ thân người lãng du
Giọt mòn gieo mái thiên thu
Chân mưa dạ héo hơn bù lúc vui
Sớm nay rộng đất xa trời
Trăm tay tượng đá nghe rời chỗ xưa
Lưới ơi chỉ hỏi đừng thưa
Bên kia dương thế hồn chưa chịu về.

Hóa Thân, 1964, đang tái bản ngàn thứ 3.

(Khởi Hành số 171&172 Tháng 1&2. 2011)



:: Trên Tàu Hỏa Paris - Frankfurt *

1.

Thiếu em, thơ thiếu một dòng,
Lời ca thiếu nhịp, trong lòng thiếu vui.
Tàu đi, tiếng sắt bụi ngùi
Đáy toa gió giạt bóng người lúi nhanh.

Thiếu em, lan thiếu một nhánh
Tay dư mười ngón, bóng hình dư gương.
Bánh lăn, trục cuốn chiếu giường
Một nghìn cửa sổ thiếu đường tim em.

Tàu êm, rượu rủ vào đêm
Ly men rót mãi cũng mềm lòng ga.
Rượu say, đâu cũng là nhà
Hai thanh đường sắt thế mà gặp nhau.

2.

Chim bay từ Bắc sang Nam
Mặt trời đang lại nổi hàn đang xa.
Em ơi từ lúc phi pha
Mặt trắng càng tỏ sân ga càng gần.

Con tàu lặng lẽ vào sân
Anh là hành lý gửi làm đến đây.



(*) ... Nhân dịp bổ túc thêm về cách "bố cục tập trung" trong thơ lục bát mà người viết bài này có lần bàn đến, thêm vài ý kiến nhờ đọc được bài thơ mới đây của Viên Linh đăng trong "Giai phẩm Xuân 2004" của nhật báo "Viễn Đông", một trong ba tờ báo Việt ngữ phát hành hàng ngày tại Nam California.

Thoạt tiên, ta bị "bất mắt" bởi nhan đề bài thơ đầy gợi cảm. Sự gợi cảm này bắt nguồn từ những bài thơ đi du học Âu Châu trở về của Nguyễn Sa và Cung Trầm Tưởng xuất hiện trong Văn Học Miền Nam cuối thập niên 1950. Ta vẫn còn mơ màng tượng những đường tàu, những nhà ga mênh mông mông nổi liền các thủ đô văn minh; qua Đức là xứ của các triết gia siêu hình mà lãng mạn; qua Áo là xứ của các nhạc sĩ lừng danh; chưa kể Paris ánh sáng là nơi khởi hành của các chuyến tàu xe lửa ước mơ ... Nhưng con tàu hỏa của Viên Linh thật trừu tượng, đó là chuyến tàu của truyện tình cho dù thỉnh thoảng tác giả nhắc ta trở về cụ thể có trục bánh xe, có đáy toa gió giật, có hai thanh đường sắt ... Chỉ đoạn sau mới thật sự là chuyến tàu cụ thể khi đoàn xe lửa tiến vào sân ga lúc bóng trắng tỏ rạng. Nhưng ta bị bất ngờ với sân ga thiếu thân mật, có lẽ xô bồ, trái với ước mơ đặt chân vào xứ sở mộng tưởng do sách vở. Và đó cũng là một cách "bố cục tập trung" của lục bát, tập trung bằng bất ngờ vào hai câu cuối. Các nhà thơ làm thơ lục bát ngắn thường tập trung vào hai câu cuối để gây ấn tượng bằng tu từ pháp như nhân cách hóa, bằng hai vế biền ngẫu trong câu tám, bằng thi ảnh thật đẹp ... Hoặc tập trung bằng câu thơ bằng bạc như "Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai" (Tản Đà), hoặc bằng câu thơ vang vọng như tiếng quay tơ đều đều ngày tháng "Thời gian lặng rót một dòng buồn tênh" (Lưu Trọng Lư). Nhưng riêng Viên Linh trong bài này tập trung bằng ý tưởng bất ngờ, chủ tâm làm trái với định ninh mơ tưởng của ta về đoạn kết của một nhan đề thơ mộng.

(trích "Trong Dòng Cảm Thức Văn Học Miền Nam" tr. 457, Trần Văn Nam)

:: Lầu Chuông

Tháng Tư úng thủy đầu mùa máu tuôn

Tặng em tôi, Chơn Pháp Nguyễn Hữu Hiệu, để nhớ những ngày Vạn Hạnh

Nhận tin em một năm rồi
Thành xưa đã đổi con người đã thay
Cơn mơ chia biệt tháng ngày
Vẫn rơi tầm tã lòng này đêm đêm.

Mưa lầy con phố bời tên
Em chôn tầm vóc thanh niên giữa đời
Nhớ em biển sách làm khơi
Thả thân trôi giạt với lời muôn phương.

Nhớ em đêm tựa lầu chuông
Rung con tim nhỏ
nghìn đường âm thanh

Em yêu lá ở trên cành
Yêu chim trong gió
yêu thành vắng quân.

Em yêu miếu mộ linh thần
Yêu đầu không mũ yêu chân lột giày
Yêu người không biết đi dây
Yêu nhà văn hóa đi Tây lại về.

Em yêu lòng trúc ý tre
Yêu kinh vô tự như bè yêu sông
Em yêu Camus lạnh lùng
Đạt Ma qua biển Ngô Không giữa trời.

Yêu anh phóng đấng làm nơi
Văn chương sai lúc thân dơi lộn chiều
Em yêu cuộc sống em yêu
Lầu chuông gác sách
mộng điều tuổi xanh.

Hôm nay túi vải bên mình
Em tôi bán dạo trong thành phố quen
Ầm vang trong trí cơn điên
Ném thân anh giặt tới miền hư sinh.

Hơn ba mươi, mộng tan tàn
Tay xương quét lệ hoen quanh mắt mờ
Thấy em lằm lũi hơn xưa
Loanh quanh ngõ dưới dật dờ lối trên

Em tôi không sách không đèn
Một đầu tư tưởng bơi lem nghĩa đời
Đêm nay tầm tã mưa rơi
Tĩnh ra tôi thấy mặt trời trắng tinh.

Thấy trăng mọc lúc bình minh
Thấy người lưu xứ lênh đênh Quê Nhà
Thấy tôi đập kính soi hoa
Trên cây nhân thế la đà trái đen.

Thấy tôi nguyên rửa thánh hiền
Cầm dao giết Phật giả điên đốt chùa
Nhớ mưa xưa nhớ mưa xưa
Tháng Tư úng thủy đầu mùa máu tuôn.

Mưa đưa tôi lại Sài gòn

Trán căng nhiệt đới
hồn còn Đông Dương
Gặp em trở lại Lầu Chuông
Dang tay nện xuống Hư Không
một chày.

Chuông không tiếng đã bao ngày
Nghe quen, em tưởng chiều đây
âm thanh.

Washington D.C., 1979

Khởi Hành số 30, Tháng 4.1999



:: Cảm Ơn *

Cảm ơn câu hỏi đêm qua
Sáng nay giấc mộng quê nhà lại xanh.
"Hỏi rằng Bến Hải Sông Gianh
Bờ Nam bờ Bắc lòng anh bờ nào?"

- Lòng anh quanh quẩn bờ ao
Như con nhện nước ra vào lưới trong.

Cám ơn câu hỏi bạn lòng
Chí xa muôn dặm sao còn bên tôi?
- Đi đâu cũng nước non người
Gần em nghe tiếng khóc cười quê ta.

Cảm ơn tan tác lìa xa
Chân mây góc biển một nhà mà thôi.
Cảm ơn nhan sắc giết người
Yêu em em giết cho đời nhanh hơn,

Yêu em hiểu chuyện hoang đường
Vọng Phu hóa đá
Nam Xương chờ chồng,
Bôn ba trong chốn Bụi Hồng
Hiểu ra nhân thế sẵn lòng phôi phai.

Lâu nay thao thức đêm dài
Hiểu ra trăng tỏ đoái hoài đèn lu.

Cảm ơn con sóng Thần Phù
Xưa ta qua đó, bây giờ chìm đây.
Em ơi đừng hỏi đêm nay
Cho anh được sống đôi ngày yên thân.

Cảm ơn em dẫu một lần
Cho anh yên lặng hỏi thăm lòng anh.
Hỏi rằng trên Bến Xuân Xanh
Bờ Chân bờ Áo lòng anh bờ nào?

Lòng anh quanh quẩn bờ rào
Như con bướm bướm bay vào bay ra.
Lòng anh không muốn chia xa
Chỉ xin quanh quẩn giữa ta với người.

Anh xin ở giữa cuộc đời
Anh xin quanh quẩn bên người anh thương.

Cảm ơn em nhé tình nương
Em đi đâu đó mường lại về.
Mai sau em hiểu câu thề
Anh xin bỏ gốc Bồ Đề theo em.

Cảm ơn câu hỏi bạn hiền
Hỏi ta Đất Nước mấy miền thổ ngại?
Bạn hỏi bạn hỏi bạn ơi
Ba năm cóc chết, con người mấy năm?

Non cao phượng ẩn hổ nằm
Ao sâu long mạch âm thầm chuyển mưa.
Ta từ vận nước tiêu sơ
Tào Khê suối cũ trơ trơ một giong.

Ta từ thân thế lưu vong
Chiếc hồn phiêu dạt tấm lòng mưa sương.
Cảm ơn trời đất muôn phương
Ta còn một mảnh Quê Hương điêu tàn.

Cảm ơn Thiên cổ mang mang
Ta còn chiếc cổng Tam Quan đợi chờ.

Cảm ơn tôi có bài thơ
Gửi người không biết bây giờ nơi đâu.

Thiếu Thất
(*Khởi Hành số 41, Tháng 3.2000*)



(*) ... ngày nay nhắc lại vết thương xưa, con sông Bến Hải, nhịp cầu Hiền Lương bài thơ chúng tôi tâm đắc nhất là của Viên Linh, một nhà thơ Miền Nam, từ Bắc di cư vào Nam rồi từ miền Nam di tản sang Mỹ, hiện chủ biên tạp chí *Khởi Hành* tại California.

Bài thơ Viên Linh khơi lại tâm tình một thế hệ: đất nước chia đôi, lòng người cũng phân ly. Bây giờ đất nước đã thống nhất, và đã bớt người bỏ nước ra đi, nhưng lòng người vẫn ly tán; và người đi vẫn chưa thấy ngày về. Đâu đây vẫn còn những con sông Bến Hải chia cắt lòng người và cây cầu Hiền Lương mới xây chưa chắc gì đã nói lại được hết những ước mơ dở dang và tình thương nửa đời nửa đoạn. (Đăng Tiến nhận xét trong bài Cầu Hiền Lương)

:: Vịnh Đình Hùng

Khúc hát *Mê Hồn* anh cất lên
Muôn năm tiền sử dội vang rền.
Đại ngàn cháy rực cơn sầu muộn
Thành cổ chìm sâu giấc thụy miên.
Dã thú hồng hoang làm chính sự,
Con người tân thể hóa muông chim.
Hỡi ôi lưu lạc tôi thường nhớ
Có một thi hào sống đã thiêng.

Có một thi hào sống đã thiêng
Kéo mây vào chiếu, lửa vào chăn,
Yêu người, thanh nữ ra kỳ nữ,
Thương nước, chòi tranh đổi ốc vàng.
Hoàng tử rời đô, dân lũ thú,
Văn chương bỏ nước, hồn mênh mang.
Hôm nay ngồi nhớ người năm cũ
Tôi hỏi tôi vì tôi nhớ anh.

Tôi hỏi tôi vì tôi nhớ anh,
Kiếp người ngắn lắm, lại vô cùng.
Mực đen ta gửi dòng tâm huyết,
Máu đỏ ai ngờ giọt lệ sưng.
Giấy trắng cư tang, đời khóc chữ,
Lòng son chiêu mộ, nước kêu non.
Cánh tay hào kiệt ngoài muôn dặm
Khơi ngọn *thần đăng*, dựng hỏa công?

Khơi ngọn thần đăng dựng hỏa công
Tụng lên Xích Bích niệm Sông Hồng.
Trăng xưa Trấn Quốc soi vương-tự
Lửa trẻ La Ngà tôi * thiết-song.
Hà Nội thành xưa ta kiếm lại,

Rùa vàng chuyện cũ người tìm gương;

Anh đi tan vỡ miếu đường

Thơ anh ở lại phố phường phục hưng.

1.8.2000

Khởi Hành số 46, Tháng 8.2000



:: Vọng Ý Thời Gian

Chiều xuống dơi bay nhập bóng chim

Thân mao cánh vũ có ai tìm

Sáng ra đuôi chuột còn trên mái

Nhảy bốn chân cà thọt trái tim.

Thức giấc chong đèn soi mộ thơ

Đường vào thăm thẳm lối đi ra

Đêm qua phủ bụi thời gian đọng

Tìm thấy ta nằm trong sách xưa.

Ném sách quăng ta thấy nhện buông

Chân tay níu lấy sợi tơ chùng

Tơ giăng vào sách, neo vào sách

Mở sách coi chừng hại đến thân.

Khởi Hành số 51&52, Tháng 1&2.2001



:: Ẩn Mật

I.

Mùa xuân tôi trở lại
Miền Tây hoa đang tàn
Duy những nhánh cành xanh vĩnh cửu
Khăng khăng vươn ngọn vượt thời gian
Nhắc nhở gã vương tôn thất chí
Cúi ngó lòng mình

Ôi cánh thắm yêu thương
Bay mãi miết trong vườn em mộng寐.

II.

Tôi lóp ngóp kiếm tìm
Giấc mộng đời ấp ủ
Trong rục rở bình minh
Âm u hồn héo úa.

Vấn im soi kiến trúc cổ thời
Dáng phượng hình loan
Triều các cũ.
Về đây lò sáng nhật nguyệt đường
Rọi chiếu anh lao lung hai bờ sinh tử
Hoặc
Yêu em,

Ôi một tối trúc tơ lòng tư mã lưu vong
Trong khô hạn rạt rào mưa ẩn mật.

III.

Chúng ta trông nhau đi
Giữa vườn đời quạnh quẽ
Cành nhánh mọc xum xuê
Trái nhân sinh hệ lụy.

Tháng Tư hoa máu rụng bời bời
Biển ngoài đất nhớ
Kiếp kiếp chờ mong
Em khép mắt tối bưng chấn song tù ngục
Anh cô đơn hối hả bốn tường vây
Lạ mặt.

Soi bản hoài
Soi cùng quẩn đau thương
Thấy chớp mắt mưa sa
Thấy chập chùng tuyết đổ
Sao đôi ta yêu nhau chẳng cùng gắn bó
Chập choạng cánh dơi về
Kiếm đâu thiên đường lối,

Em hãy hát anh nghe
Câu hát Bắc Ninh
Điệu hò cổ lý
Đời một mai ai biết thuở trùng hưng
Trong tro bụi phượng hoàng vườn cánh dẫy.

IV.

Chẳng phải hồn tăng lữ
Ngờn ngọc mái vô thường
Rượu uống như nước lã
Lòng tịnh tựa thu sương

Yêu em u uất trăm năm chậm
Đêm gửi tình đau qua đại dương
Hỡi ơi hoang phế miếu đường
Lòng son như ngói âm dương tan tành
Yêu người mái tóc còn xanh
Trong đôi mắt mộng còn anh đợi chờ
Chín năm rồi chín năm qua
Fm ơi có nhớ Đạp Ma ngồi thiền
Tịnh tâm. Bẻ gối. Tìm quên

Một hôm bích nhân lên thuyền về Đông.

V.

Nhớ lại tháng này mãi miết
Lớp lớp tàn vong
Bằng hữu chia tay
Anh em bốn hướng biệt mù giông bão tán
Còn lại ta hốt hải giữa đường
Ngó lung giòng nước lặng
Soi suốt hình dong chàng dững sĩ vô nhan
Gươm đàn lữ dờ
Một tối cuồng say hương phấn
lãng chuyện Non Sông
Kết duyên đời ẩn dạng.

Ai hay buổi sáng tỉnh thức mơ màng
Mênh mông bến nước
Mới biết đêm qua ngủ vùi ò ò dọc
Say giả chân gầy cuộc trăm năm,

Xưa hảo hớn một thời
bôn ba tới Lương Sơn Bạc
Chiều tà lữ bước
Hươi gươm chệt lộ
riết rồi thành kế mưu sinh
Rốt cuộc chỉ làm tên cướp cỏ
Tôn gái quê làm áp trại phu nhân,

Hưỡn hưỡn một phương hùng cứ mọn
Mơ xa chỉ thấy bụi trên đường.

VI.

Đôi khi tôi thất lạc
Trong chữ nghĩa hàm hồ
Giữa đường lầm bạn tác

Hư nguyệt tưởng chân như.

Xem tranh trê cóc quên đồng dạng
Niệm Phật Quan Âm bụng vẫn ngờ
Chuyện cũ mười lăm năm nhớ lại
Lòng như sương giá hối bi thu.

VII.

Lúc gặp người bạn mới
Tình ngỡ tự xuân xanh
Yêu ngay không kịp nói
Hai mươi năm tìm em.

VIII.

Mọc ở biển đông trong tuyết giá
Thơ ôm niềm nhớ ngại Trăng tan
Hạc vàng mai có bay theo gió
Trăng lặn về Tây Thơ lặn sang.

IX.

Câu hỏi Thơ là gì?
Cỏ hoa nào muốn trả lời
Giáo điều đành không thể.

Thơ đắm chìm kẻ sĩ lưu vong.
Thơ yêu đương ngược đường tuổi trẻ.
Thơ triều các phế hưng biến dâu quá khứ.
Thơ tro tàn trùng phục ngày mai.
Thơ của tôi tịch mịch đèn đài
Bát ngát tuyết đông sang
Biệt mù thu phong hỏa.
U huyền em cặp mắt đêm sâu
Lòng nhiệt đới lời ngọt ngào thổ ngữ

Rào rạt mùa xuân cũ

Nỉ non mưa những mái nhà sầu

Ẩn mật,

Em,

Đâu?

X.

Nghi thức của ngày hội ngộ:

Dưới chân thang, (lặng lẽ), đợi chờ em.

Thoảng nhẹ như sương rơi đọng đầu thềm

Cửa hé mở, (cầm tay), thân quán ngã.

Chuyến bay khuya

Dung nhan mờ tỏ

Lai về đây ngôi nhà cuối ngõ

Âu yếm ca dao

Mặn mà tục ngữ

Mắt cười xanh. Giọng biếc. Ấm hương môi.

(Nghiêm cẩn) xin em hái một nụ cười

Đặt vĩnh viễn trong bình hoa thảo mộc.

XI.

Hoa dung nhan rực rỡ

Cây nhân sinh rạng ngời ...

XII.

Mùa xuân tôi trở lại

Miền Tây hoa đang tàn

Cánh hạc trong Trăng kịp về trước sáng

Soi mở nhật nguyệt đường

Tim thấy mộng ấu thời ấp ủ

Sau lớp bụi thời gian quên.

Đêm qua anh hỏi ngọn đèn

Tàn bao nhiêu mộng thì em giải thề?
Đèn không soi thấu cơn mê
Mệnh mộng Trời Đất lối về đời nhau.

Đến đây thân ái cửa vào
Bình yên phút ở lao đao phút lia
Hai người cùng hỏi sao khuya
Bao năm thảo muội sầu kia mới tàn?

Sao không tỏ. Thét sao băng
Vụt nghe tiếng hạc trong Trăng gọi mời
Chúng ta một lửa bên trời
Yêu nhau yêu tự cõi đời sơ tân.

Ba sinh hương lửa có gần
Gửi em đây đủ
Thân
Tâm
Ý
Lời.
Gửi em tiếng khóc câu cười
Văn Chương, Hạnh Phúc, Cuộc Đời, v.v...

California - Virginia, 3/4 - 1984

Khởi Hành số 63&64, Tháng 1&2.2002



:: Lục bát Viên Linh

Chữ Nghĩa

Đêm qua Thơ hỏi ta rằng
Người ơi vãn điệu vô hằng còn không?

Trái tim người có còn hồn
Nhánh cây đau khổ có trồng vườn ai?

Trái tim ta đã ở ngoài
Vườn ta thảo mộc u hoài từng cây.
Sáng nay Chử hỏi câu này
Người ơi Ý Tú còn đầy hay vơi?

Chân phương Ý ở trong đời
Hoài nghi Tú đã ra lời này kia.
Chử ta từ nghĩa ra đi
Tâm ta chỉ hiểu phân ly là nhà.

Chập chờn trong sách là ma
Tấm chân diện mục là hoa trái mùa.

Đêm qua tầm tã cây mưa
Văn chương vô mệnh hoang sơ lắm rồi.
Hỏi ta đừng hỏi bằng lời
Một cây rụng lá vườn trời không bay.

Đêm qua giấy hỏi câu này
Tay ai cầm bút ban ngày hỏi ta?

Sách Xưa

Sách xưa đọc lại dăm trang
Hững hờ không hiểu ta đang đọc gì.
Phải rồi thời khắc đang đi
Cái ta trong sách phân ly với đời.
Chiếc thân cuộc thế đất trời
Trăm năm luân phách. Bời bời tử sinh.
Tắt đèn trời đã bình minh
Ta ra khỏi sách. Thấy mình ở trong.

Tạp Thi

1.

Sừng sững như núi như rừng
Mênh mông trang sách cánh đồng cổ xưa
Thiên thu một mối mơ hồ
Bao nhiêu mùa gặt chưa vừa bụng ta.

2.

Nửa đêm nghe động ngoài thềm
Thắp đèn mở cửa ngó mình trần trần
Xóm người, ma quỷ nào thăm
Trở vào đã thấy bóng trắng vào nhà.

3.

Văn là đẹp vẽ là văn
Sử truyền ta vẽ từ năm xuống thuyền
Vẽ con cá sấu lên mình
Đôi khi nghệ thuật mạo hình quỷ ma.

Chị Tôi

Tự dưng nghe tiếng tù và
Đồng chiêm nước mặn quê nhà nôn nao
Thần thờ vo gạo cầu ao
Áo phin quần lãnh má đào chị tôi.

Yêu

Yêu là chuyện của dung nhan
Yêu là có lúc bàng hoàng nhớ thương
Yêu là có lúc trên giường
Thấy người yêu vẫn soi gương ngắm mình.

Chuyến Xe

Tặng Trần Lam Giang

Về Nam lưu chuyển ba người
Tóc xanh đầu bạc, mắt ngời mộng đêm.
Tình xưa - Bạn mới - Thân quen
Lên xe về Bắc nặng thêm ít nhiều.

Thủy Nguyệt

Anh nằm gối bụng xem trăng
Thấy sông muông tía thấy đồng xanh rêu
Thấy người lặn lội tìm yêu
Dầm thân bến nước sớm chiều bốn ba
Ấm hoen một giải giang hà
Chan chan cỏi nguyệt la đà mộng sơn
Yêu em quanh quẩn bên cồn
Gác chèo anh thấy bồn chồn sóng xô

Em yêu, anh sống từng giờ
Thuyền anh chỉ đậu bến bờ có em.

Thương Hồ

Lênh đên nh nửa mái thương hồ
Khóc cười với nước reo hò trong mây
Cơ đồ chỉ một tầm tay
Thương yêu chỉ bến sông này có ta.

Khởi Hành số 75&76 (Xuân Quý Mùi), Tháng 1&2.2003



:: Vườn Nhân Loại

gửi cháu Thuý Anh, đầu đó trong lòng Biển Đông

Có khu vườn nhân loại
Ngày đêm mọc quanh ta
Mỗi một mầm gieo xuống
Có trăm dòng lệ sa.

Mùa nào mầm cũng mọc
Xuân hạ cùng thu đông
Nắng lửa và giông bão
Vườn càng nở thêm bông.

Thế kỷ ta đang sống
Chập trùng nhiều khúc quanh
Khu vườn đời đầy đó
Càng ngày càng lan nhanh.

Mầm của mùa đói kém
Cây của mùa đao binh
Mầm của mùa chủ nghĩa
Cây của mùa điều linh.

Có vườn mùa phong kiến
U uất hồn oan khiên
Có vườn nhân cách hiếm
Lác đác nhánh cần vương.

Có vườn thời khởi nghĩa
Cây cỏ đầy thanh niên
Có vườn mùa dân chủ

Cây cỏ toàn anh em.

Mầm của mùa dị giáo
Ma quỷ lằm nhân sinh
Mầm của mùa dân tộc
Nghĩa địa rền chân kinh.

Mầm của mùa ngụy tín
Lời nguyện cầu u minh
Cỏ cây vườn phát xít
Xe tang đầy xác dân.

Có vườn mùa cộng sản
Bia đá làm công an
Có vườn mùa cải tạo
Mồ mả làm ăng ten.

Mênh mông ngoài hải phận
Chìm đắm lòng đại dương
Có khu vườn nhân loại
Thả những mầm trơ xương.

Cửa Thần Phù mái lật
Đá Tào Khê sóng mồn
Mầm của mùa giải phóng
Nổi trôi về âm cung
Ngược thủy triều vĩnh biệt
Phiêu bạt vườn lưu dân
Trăm năm thành hải thụ
Giữa đời vào mồ hoang.
Mầm của mùa lưu lạc
Đời nay đã cỏ vàng.

Có khu vườn nhân loại

Ngày đêm mọc quanh ta
Mỗi một mầm gieo xuống
Có trăm dòng lệ sa.

Mầm ấy là thi thể
Được bón bằng huyết hoa
Khu vườn là nghĩa địa
Xanh đều đều mộ bia.

30.4, Santa Ana, 2000

Khởi Hành số 90, Tháng 4.2004



:: Gọi Hồn

Trên Huyết Hải thuyền trôi về một chiếc
Chiều bầm đen trời rục rĩ đau thương
Thân chìm xuống băng tuyền giờ tận biệt
Sóng bạc đầu hối hả phủ trùng dương.

Thấp thoáng trần gian
Mịt mù bóng đảo
Trôi về tây về bắc về đông
Trôi về đâu bốn bề thủy thảo?
Về đâu kiếp đắm với thân trầm?

*Hồn ơi dương thế xa dần
Hồi đi thôi nhé thủy âm là nhà.
Hồn về trong cõi hà sa
Sống không trọn kiếp chết là hồi sinh.*

*Xong rồi một cõi u minh
Ngựa Hồ chim Việt biến hình mà đi*

Hồn vẫn ở la đà Nam Hải
Hồn còn trôi mê mãi ngoài khơi
Hồn còn tìm tã mưa rơi
Tháng Tư máu chảy một trời sương tan.

Thân chìm đắm cõi điêu tàn nước cũ
Những lâu đài thành quách những vàng son
Những tân thư kỳ mặc những linh đường
Những rục rở của một thời dựng nước.

Bao mắt mở bao tóc sầu dựng ngược
Bao tay cùm bao ngực vỡ hôm qua

Trong rêu xanh ngần ngật bóng sơn hà
Lướt hải phận về dưới trời cổ quốc.

Nhắm hương hôi tanh
Chia bày trận mạc
Hồn binh tàn hỗn chiến Thủy Môn Quan.

*Đêm rơi thời hết vận tàn
Ô y cầu nhỏ người sang Lạc Hà.
Thác rồi thân hóa phù sa
Mơ men trở lại quên nhà mỗi đêm.*

Về đâu đêm tối
Hương lửa lung linh
Những ai còn bóng
Những ai mất hình?

Những ai vào kiếp phù sinh
Hóa thân hồ hải làm binh giặc trời

Khi nào hết quĩ ngoài khơi
Ta vào lục địa ta hồi cố hương.

Cùng nhau ta dựng lại nguồn
Chẻ tre dẫn gỗ vạch mương xây đình.
Ông Nghè về lại trong dinh
Tướng quân giữ ải thư sinh dưới đèn.

Từ Thức lại trở về tiên
Sĩ phu giảng huấn người hiền bình văn
Nương dâu trả lại con tằm
Ruộng xanh trả bác nông dân cần cù.

Ngựa ông trả lại thặng cu
Nhà chung trả Chúa chùa tu trả Thày
Quạt mo tao trả cho mày
Các cô yếm thắm trả bầy trai tơ.

*Việt Nam dựng lại sơn hà
Móng rồng năm lượt Quê Nhà phục hưng.*

Đã tỉnh sầu u thương tiếc hết
Bình minh lên nghe, hoàng hôn biết
Chim lạnh về Nam sông núi ta
Không nói không cười chân trở bước.

Nỏ thần thừa trước
Gươm bén hồ xưa
Tràn lên như nước vỡ bờ
Lạc Long lại đón Âu Cơ về thuyền.
Các con từ dưới biển lên
Từ trên núi xuống, hai miền gặp nhau ...

*Năm nghìn năm lại bắt đầu
Chim nào tha đá người đâu vá trời
Chúng ta rời bỏ xử người
Loài chim trốn tuyết qui hồi cố hương.*

Virginia, 1981.

Khởi Hành số 95, Tháng 9.2004



:: Hình Nhân

Về đây đối diện thân xưa
Chim muông trên đỉnh ngựa lừa dưới chân
Người trung nghĩa kẻ gian thần
Có khi thoả hiệp lại ngậm tính thôi

Về đây bản chất quên tôi
Thấy ai trong trí thấy người quên ta
Khi gian đối lúc thật thà
Khi quen lúc lạ khi xa lúc gần

Bây giờ lộ mặt hình nhân
Tôi ôm hạnh phúc canh tân nó sâu
Về đây phận số tôi đâu
Canh khuya đối diện ma thâu cuộc đời

Bàng hoàng một kiếp chim dơi
Lưng khom dáng thú bụng phơi hình người.

(Nghệ Thuật số 1, 10.1966. Chủ nhiệm: Mai Thảo, Tổng TKTS: Viên Linh)

Trích lại từ Khởi Hành số 142, Tháng 8.2008

:: Giả Sống

Kẻ nào tới tận cùng số phận
Nhìn đám đông như bọn giả nhân
Tối qua tới tận cùng cõi sống
Tôi nhìn quanh một bọn vô tâm

Giữa cuộc đời, vâng tôi yếm thế
Bởi tinh thần lẻo đẻo thịt xương

Hôm qua một người già lạc lối
Hỏi tôi ông có biết không ông
Con đường đó với gia đình đó
Tôi lắc đầu lẩn tránh loanh quanh

Sẽ tới lúc căn nhà tôi tạm trú
Cũng lẩn nhào như kẻ động kinh

Nhưng có phải sống là dự tính
Và hoàng hôn sửa soạn bình minh
Tôi biết vậy tuy trong mỗi sáng
Vẫn ngồi ăn lấy sức cho nhanh

Ta đội mũ chưa chắc bù nhìn
Tuy chim vẫn liệng vòng sợ hãi
Tư tưởng anh chưa phải là tôi
Nhưng đành vậy, ta liên kết đại.

(Nghệ Thuật số 22. Chủ nhiệm: Mai Thảo, Tổng TKTS: Viên Linh)

Trích lại từ Khởi Hành số 142, Tháng 8.2008

Nguồn: http://www.hocxa.com/VanHoc/VienLinh/VienLinh_TrangTho.php

www.vietnamvanhien.net